

Lauda Sion

Dietrich Buxtehude

Soprane I
Soprane II
Basse

Lau - da, lau da, lau - da Si-on Sal - va - tó-rem, Lau - da
Lau - da, lau - da Si-on Sal - va - tó-rem, Lau - da du-cem, lau - da
Lau - da Si-on Salva - tó-rem, Lau - da du-cem, lau - da

6 6 5 6

Detailed description: This system contains the first three staves of the vocal parts and the beginning of the piano accompaniment. The vocal parts (Soprane I, Soprane II, and Basse) enter with the lyrics 'Lau - da, lau da, lau - da Si-on Sal - va - tó-rem, Lau - da'. The piano accompaniment provides harmonic support with chords and moving lines in both hands.

Allegro

4 du-cem et pa-stó-rem, lau - da du-cem, lau - da du-cem et pa - stó-rem In hym - nis et
4 du-cem et pa-stó-rem lau - da du-cem et pa - stó-rem
4 du-cem et pa-stó-rem, lau - da du-cem, lau - da du-cem et pa - stó-rem

4 6 7 5 3 4 3 6 6 6 5 4 3 6 6 4 7 #

Detailed description: This system continues the vocal parts and piano accompaniment. The tempo is marked 'Allegro'. The vocal parts sing 'du-cem et pa-stó-rem, lau - da du-cem, lau - da du-cem et pa - stó-rem In hym - nis et'. The piano accompaniment features a change in meter to 3/4 time.

8 cán - ti-cis, in hym - nis et cán - ti-cis, in
8 In hym - nis et cán - ti-cis, in hym - nis et cán - ti-cis,
8 In hym - nis et cán - ti-cis, in hym - nis et cán - ti-cis,

8 5 6 6 4 7 6

Detailed description: This system concludes the vocal parts and piano accompaniment. The vocal parts sing 'cán - ti-cis, in hym - nis et cán - ti-cis, in'. The piano accompaniment continues with harmonic support.

15 hym-nis, in hym-nis et cán-ti-cis, Quantum pot-es, tan - tum au-de, Qui-a
 15 in hym-nis et cán-ti-cis. Quantum pot-es, quan-tum pot-es, tan - tum au-de, Qui-a
 15 in hym-nis et cán-ti-cis. Quantum pot-es, tan - tum au-de, Qui-a

20 ma-jor om - ni lau-de Nec lau dá - re, sú - fi-cis, Qui-a ma-jor om - ni lau-de
 20 ma-jor om - ni lau-de Nec lau dá - re, sú - fi-cis, Qui-a
 20 ma-jor om - ni lau-de Nec lau - dá - re, sú - fi-cis, Qui-a ma-jor om - ni lau-de

23 Nec lau dá-re, nec lau-dá-re súf - fi cis, Nec lau-
 23 ma-jor om - ni lau-de Nec lau-dá-re súf - fi cis, Nec lau-dá-re, nec lau-
 23 Nec lau-dá-re, nec lau-dá-re, nec lau-

26 dá-re, nec lau-dá-re súf-fi-cis,
 26 dá - - re súf-fi-cis.

26 dá-re, nec lau-dá-re súf-fi-cis. Cum Ché-ru-bim et

26 6 4 5 6 6 4 5 #

29 Cum Ché - ru-bim et Sé-ra-phem lau - dá - mus te, lau-dá -
 29 Cum Ché - ru - bim et Sé - raphimlau-dá - mus

29 Sé-ra-phem lau - dá - mus te, lau - dá - mus te,

29 2 6 6 5 4 # 6 6 6 5 4 5 #

32 mus te Je - - - su,
 32 te, lau - dá - - mus te Je - - - su,
 32 lau - dá - - mus te, te, Je - su,

32 9 5 8 5 7 6 5 4 3 6 4 5 # 6 6 4 #

36 Cum Ché - ru-bim et Sé - raphim lau - dá - mus

36 Cum Ché - ru-bim et

36 Cum Ché - ru-bim et Sé - ra-phem lau - dá - - - mus te, lau - dá - mus

36 6 6 7 # 6 5 4 # 6 6 5 4 #

39 te, lau - dá - mus te, te, Je - - - su,

39 Sé - ra-phem lau - dá - mus te, te, Je - - - su,

39 te, Cum Ché - ru-bim et

39 7 6 4 3 6 5 6 5 # 6 5

42 Cum Ché - ru-bim et Sé - ra-phem lau - dá - mus

42 Cum Ché - ru-bim et Sé - ra-phem lau - dá - mus

42 Sé - ra-phem lau - dá - mus te, Cum Ché - ru-bim et Sé - ra-phem lau - dá - mus

42 6 6 4 3 8 6 6 5 4 #

45 te, Cum Ché - ru-bim et

45 te, Cum Ché - ru-bim et

45 te, Cum Ché - ru-bim et

45 2 6 4 # 6 6 4 # 6 4 2 6 5 3

49 Sé - ra-phem lau-dá-mus te, Je - su, lau-dá-mus te, Je - su.

49 Sé - ra-phem lau-dá-mus te, Je - su, lau-dá-mus te, Je - su.

49 Sé - ra-phem lau-dá-mus te, Je - su, lau-dá-mus te, Je - su.

49 6 6 6 6 6 6 6 5 # 6 6 5 4 # 6 6 6 6 5 # #

Faux-bourdon

1. Lau - dis the - ma spe - ci á - lis, Pa - nis
 2. Sit laus ple - na, sit so nó - ra, Sit ju -

vi - vus et vi - tá - lis, Hó - di - e pro-pó - ni - tur.
 cún - da, sit de - có - ra, Men-tis ju - bi - lá - ti - o.